

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ NỘI THẤT LIMIT DESIGN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIẾN TRÚC VÀ NỘI THẤT LIMIT DESIGN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LIMIT DESIGN FURNITURE AND ARCHITECTURAL CONSULTING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: LIMIT DESIGN

2. Mã số doanh nghiệp: 0109465571

3. Ngày thành lập: 21/12/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 12A, Ngõ 12/11 phố Bồ Đề, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
2.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
3.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
4.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm gỗ khác nhau, cụ thể: Cán, tay cầm của dụng cụ, cán chổi, cán bàn chải; Khuôn và nòng giày hoặc ủng, mắc áo; Đồ dùng gia đình và đồ dùng nấu bếp bằng gỗ; Tượng và đồ trang trí bằng gỗ, đồ khảm, trạm hoa văn bằng gỗ; Hộp, tráp nhỏ đựng đồ trang sức quý và các vật phẩm tương tự bằng gỗ; Các dụng cụ như ống chỉ, suốt chỉ, ống suốt, cuộn cuộn chỉ, máy khâu ren và các vật phẩm tương tự của guồng quay tơ bằng gỗ; Các vật phẩm khác bằng gỗ.	1629
5.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
6.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
7.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
8.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
9.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
10.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
11.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
12.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Loại trừ: Sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội bằng kim loại;	2599

13.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
14.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
15.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng: Thang máy, cầu thang tự động, Các loại cửa tự động, Hệ thống đèn chiếu sáng, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí; Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy; Lắp ráp phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy	4329
16.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
17.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động kiến trúc; Khảo sát xây dựng; Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình; Giám sát thi công xây; Kiểm định xây dựng; Định giá xây dựng; Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng; Quản lý dự án các công trình xây dựng; lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu các công trình xây dựng; kiểm định chất lượng các công trình xây dựng; kiểm định chất liệu vật liệu xây dựng công trình, tư vấn, lập dự án đầu tư, dự toán, tổng dự toán, thẩm tra hồ sơ các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông và hạ tầng kỹ thuật; Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác; Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy	7110(Chính)
18.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; Dịch vụ thiết kế đồ thị; Hoạt động trang trí nội thất.	7410
19.	Hoạt động nhiếp ảnh Chi tiết: Hoạt động nhiếp ảnh; Chụp ảnh quảng cáo; Chụp ảnh cho tiêu dùng và thương mại: Chụp ảnh chân dung cho hộ chiếu, thẻ, đám cưới; Chụp ảnh cho mục đích thương mại, xuất bản, thời trang, bất động sản hoặc du lịch; Chụp ảnh trên không; Quay video: Đám cưới, hội họp;	7420
20.	Xây dựng nhà để ở	4101
21.	Xây dựng nhà không để ở	4102
22.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
23.	Xây dựng công trình thủy	4291
24.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292

25.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời. Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...). Xây dựng đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... Đập và đê.	4299
26.	Phá dỡ	4311
27.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
28.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
29.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Lắp đặt hệ thống đường ống nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí trong nhà hoặc tại các công trình xây dựng khác, kể cả mở rộng, thay đổi, bảo dưỡng và sửa chữa. Cụ thể: - Hệ thống sưởi (điện, gas, dầu); - Lò sưởi, tháp làm lạnh; - Thiết bị cấp, thoát nước và thiết bị vệ sinh; - Thiết bị thông gió, làm lạnh hoặc điều hoà không khí; - Lắp đặt hệ thống ống dẫn.	4322
30.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, Thử độ ẩm và các công việc thử nước, Chống ẩm các toà nhà, Chôn chân trụ, Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, Uốn thép, Xây gạch và đặt đá, Lợp mái bao phủ toà nhà; Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng treo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao; Các công việc dưới bề mặt; Xây dựng bể bơi ngoài trời; Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà; Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
31.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ đấu giá hàng hóa)	4610
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá; Đại diện cho thương nhân; Ủy thác mua bán hàng hóa; Nhượng quyền thương mại	8299

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 100.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐẶNG VĂN TRƯỜNG	Xóm 16, Xã Xuân Hồng, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	163034654	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	30.000	300.000.000	30,000		
			Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	30,000		
2	NGUYỄN VĂN THỂ	CL 22 – 28 Khu dịch vụ La Dương, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	10,000	0360880103 11	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	10.000	100.000.000	10,000		

3	NGUYỄN THẾ DƯƠNG	P.333, Nhà D9, Chung Cư 781, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	60,000	013360499
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	60.000	600.000.000	60,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THẾ DƯƠNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 05/02/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013360499

Ngày cấp: 23/11/2010

Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P.333, Nhà D9, Chung Cư 781, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P.333, Nhà D9, Chung Cư 781, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội